

Số: **10 /2015/NQ-HĐND**

Cần Thơ, ngày 04 tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quyết định danh mục và mức thu phí, lệ phí

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

Căn cứ Thông tư số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 82/2015/TT-BTC ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính bãi bỏ Thông tư số 39/2008/TT-BTC ngày 19 tháng 5 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 174/2007/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2007 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn;

Sau khi xem xét Tờ trình số 54/TTr-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc bãi bỏ phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn thông thường; Tờ trình số 99/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2015 của Ủy

ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế và ngân sách; ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

Bãi bỏ và bổ sung mới một số nội dung tại Phụ lục VI. Lĩnh vực khoa học, công nghệ và môi trường, ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quyết định danh mục và mức thu phí, lệ phí, cụ thể như sau:

1. Bãi bỏ Khoản “V. PHÍ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI CHẤT THẢI RẮN THÔNG THƯỜNG”.

2. Bổ sung Mục VII vào Phụ lục VI, quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Cần Thơ, cụ thể như sau:

“VII. PHÍ THAM GIA ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

1. Trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò:

Giá trị quyền khai thác khoáng sản theo giá khởi điểm	Mức thu (đồng/hồ sơ)
Từ 1 tỷ đồng trở xuống	2.000.000
Từ trên 1 tỷ đồng đến 5 tỷ đồng	4.000.000
Từ trên 5 tỷ đồng đến 10 tỷ đồng	6.000.000
Từ trên 10 tỷ đồng đến 50 tỷ đồng	8.000.000
Từ trên 50 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng	10.000.000
Từ trên 100 tỷ đồng	12.000.000

2. Trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản:

Diện tích khu vực đấu giá	Mức thu (đồng/hồ sơ)
Từ 0,5 ha trở xuống	2.000.000
Từ trên 0,5 ha đến 2 ha	4.000.000
Từ trên 2 ha đến 5 ha	6.000.000
Từ trên 5 ha đến 10 ha	8.000.000
Từ trên 10 ha đến 50 ha	10.000.000
Từ trên 50 ha	12.000.000

Điều 2.

Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau mười ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa VIII, kỳ họp thứ mười tám thông qua ngày 04 tháng 12 năm 2015 và được phổ biến trên các phương tiện truyền thông đại chúng theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Dân tộc;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND quận, huyện;
- UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT Công báo, Chi cục VT-LT thành phố;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT,HD,250.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hiểu